

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 26 - 12 - 2025

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Tuyết Nga

2. Ông Lê Văn Thới

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 318/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Lệ T, sinh năm 1983 (có mặt)

Trú tại: ấp Phước YB, xã PQ, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1975 (xin vắng mặt)

Trú tại: ấp Phước YB, xã PQ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/9/2025 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Lệ T trình bày:

Chị T và anh Nguyễn Thanh V tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long) vào ngày 08/6/2001. Chị và anh V chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, anh V không có trách nhiệm trong gia đình nên thường cãi vã. Từ tháng 11/2024 chị và

anh V không sống chung với nhau, mạnh người nào người đó sống, không ai quan tâm gì đến ai. Nay tình cảm giữa chị và anh V không còn, không thể hàn gắn được, chị T yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh V

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị TP, sinh ngày 31/5/2001 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị T không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T không yêu cầu giải quyết

* Theo bản tự khai ý kiến ngày 24/11/2025 anh Nguyễn Thanh V có ý kiến như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Trần Thị Lệ T không sống chung với nhau 01 năm nay nay, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên anh V đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Lệ T.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị TP, sinh ngày 31/5/2001 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết

- Về tài sản chung: Anh V không tranh chấp. không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh V không yêu cầu giải quyết

Anh Nguyễn Thanh V có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “ly hôn”, do bị đơn hiện đang cư trú tại xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ vào quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Thanh V có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 29, quyền 01/2001 của Ủy ban nhân dân xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long) cấp ngày 02/8/2004, nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Lệ T và anh Nguyễn Thanh V là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh V đã có nhiều bất hòa, chị T và anh V không sống chung với nhau từ tháng 11/2024, nên không có sự thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, mạnh ai nấy sống, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T yêu

cầu ly hôn với anh V, anh V cũng đồng ý ly hôn với chị T nên căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Trần Thị Lệ T được ly hôn với anh Nguyễn Thanh V.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị TP, sinh ngày 31/5/2001 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị T và anh V không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị T và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết, không xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Lệ T phải chịu 300.000đ tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Thị Lệ T được ly hôn anh Nguyễn Thanh V.

2. Về con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị T và anh V không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Lệ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai T tiền số 0006969 ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Lệ T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thanh V được quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 1-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 1-Vĩnh Long;
- UBND xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Ngọc Tú